

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số của Bộ Nội vụ giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số của Bộ Nội vụ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để theo dõi);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc bộ (để thực hiện);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, TTTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Hải Long

KẾ HOẠCH

**Phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số của Bộ Nội vụ
giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, Bộ Nội vụ thực hiện chức năng quản lý nhà nước hoàn toàn dựa trên dữ liệu, công nghệ số, theo các quy trình tự động hóa, nhằm cung cấp thông tin, phục vụ Lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, ngành Nội vụ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và người dân theo thời gian thực.

Bộ Nội vụ số được quản lý, vận hành an toàn, thông suốt trên không gian mạng, gắn với việc đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

Đảm bảo 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành của Bộ Nội vụ được thực hiện trên nền tảng dữ liệu lớn chuyên ngành nội vụ (Big Data), có quy mô Quốc gia, được quản trị thống nhất; ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa, tự động hóa hoạt động.

Xây dựng và đưa vào vận hành kho dữ liệu dùng chung, sử dụng công nghệ BigData, Data lake thiết lập nền tảng thống nhất để tích hợp, lưu trữ, khai thác, trao đổi và chia sẻ dữ liệu giữa các ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.

Cổng thông tin điện tử (MOHA), Cổng thông tin tiếp nhận và trả lời phản ánh kiến nghị của Bộ được nâng cấp lên Công nghệ 4.0, hiện đại, thẩm mỹ, tự động hóa cao, lưu trữ dữ liệu lớn, đáp ứng yêu cầu là Cổng giao tiếp điện tử duy nhất của Bộ Nội vụ đối với cá nhân, tổ chức.

Xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp ngành Nội vụ và Trung tâm điều hành thông minh của Bộ Nội vụ (IOC)

Hoàn thành việc sản xuất, cấp phát, quản lý Thẻ công chức, viên chức điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước; Đưa vào vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Xây dựng và đưa vào vận hành CSDL Quốc gia về CBCCVC trong các cơ quan nhà nước.

Hoàn thành thí điểm và đưa vào triển khai trong thực tiễn cơ quan, tổ chức ảo; công chức, viên chức số; xây dựng cơ chế quản lý, vận hành của các đối tượng số trên không gian mạng của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

Kiện toàn tổ chức, bộ máy các đơn vị chuyên trách công nghệ thông tin (CNTT) của Bộ theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc xây dựng, quản lý vận hành Bộ Nội vụ số; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin (CNTT) của Bộ đủ mạnh, để thực hiện tốt nhiệm vụ.

Nền tảng đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sát hạch, thi nâng ngạch... được xây dựng và đi vào hoạt động hiệu quả tại các cơ sở, đào tạo bồi dưỡng của Bộ; tối thiểu 70% nội dung, chương trình đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc tương đương được thực hiện trực tuyến.

100% văn bản trao đổi giữa Bộ Nội vụ và các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử và được ký số bởi chữ ký chuyên dùng trừ các văn bản có nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước.

90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc có nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước).

Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

100% hồ sơ công việc, hồ sơ thủ tục hành chính được số hóa và tạo lập trên môi trường điện tử, được lưu trữ và chia sẻ dữ liệu trên môi trường điện tử để tiện khai thác và sử dụng.

100% dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nội vụ được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng; 100% giao dịch trên cổng Dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử Bộ Nội vụ, kết nối với Cổng dịch vụ công Quốc gia, được xác thực điện tử.

100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Bộ Nội vụ được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ và được kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

50% các hoạt động văn bản, tài liệu hành chính thông thường (trừ các văn bản có nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước) trong hoạt động thanh tra, kiểm tra của Bộ Nội vụ được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

Hoàn thành việc triển khai đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước qua Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin.

Các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin (HTTT), các nội dung thông tin số trên không gian mạng của ngành Nội vụ.

3. Định hướng đến năm 2030

Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được từ giai đoạn 2021 – 2025 để phát triển Chính phủ số của Bộ Nội vụ nhằm chuyển đổi cách thức tổ chức, vận hành, môi trường làm việc, công cụ làm việc đề cán bộ, công chức, viên chức có thể hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ của mình.

Chuyển đổi cách thức phục vụ người dân, doanh nghiệp mang lại nhiều lợi ích và sự hài lòng của người dân khi giao dịch với Bộ Nội vụ.

Hình thành nền tảng dữ liệu và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối, chia sẻ giữa Bộ Nội vụ và các cơ quan nhà nước, giảm 20% thủ tục hành chính, tăng 30% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Tổ chức khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) trong các cơ quan nhà nước; Kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Tổ chức khai thác, quản lý, vận hành kho dữ liệu tổng hợp của Bộ Nội vụ, sử dụng các công nghệ BigData, AI để quản lý, phân tích, cung cấp thông tin hỗ trợ ra quyết định cho các cấp lãnh đạo.

Vận hành hệ thống, kết nối, chia sẻ dữ liệu, tổ chức triển khai đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước qua Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Nội vụ giai đoạn 2021 - 2025

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

a) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn nghiệp vụ lưu trữ điện tử; các đề án, dự án về lưu trữ tài liệu điện tử:

- Tham mưu Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi Luật Lưu trữ năm 2011 đáp ứng yêu cầu quản lý tài liệu lưu trữ điện tử

- Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 01/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Lưu trữ.

- Ban hành thông tư quy định về lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử.

- Xây dựng tiêu chuẩn vị trí việc làm của cơ quan quản lý nhà nước ngành lưu trữ; đơn vị sự nghiệp lưu trữ; bộ phận văn thư, lưu trữ tại các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu thực hiện nghiệp vụ lưu trữ điện tử.

b) Thông tư quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức điện tử.

c) Xây dựng, ban hành các văn bản liên quan đến tiêu chuẩn kỹ thuật của thẻ công chức điện tử cũng như các quy định về việc quản lý, sử dụng thẻ công chức điện tử; các quy định về mã hiệu, số hiệu, Qr code cán bộ, công chức, viên chức...

d) Xây dựng và ban hành các quy chế, quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin tại Bộ Nội vụ.

đ) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định chế độ báo cáo, thống kê ngành Nội vụ trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

e) Ban hành các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật kết nối, chia sẻ tích hợp các cơ sở dữ liệu của ngành Nội vụ.

2. Phát triển hạ tầng số

Phát triển hạ tầng điện toán đám mây của Bộ Nội vụ, quy hoạch Trung tâm dữ liệu của Bộ, dự phòng lẫn nhau qua kênh truyền cáp quang dùng riêng, có đường truyền Internet băng rộng tốc độ cao và có kết nối trực tiếp với trạm trung chuyển Internet quốc gia (VNIX).

Tiếp tục tăng cường hạ tầng máy chủ, lưu trữ, bảo mật đáp ứng phát triển, vận hành các phần mềm chuyên ngành (Voffice, cổng thông tin điện tử một cửa, Dịch vụ công, các nền tảng tích hợp, chia sẻ,..) các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

Xây dựng trực tích hợp dữ liệu (LGSP) của Bộ Nội vụ, thực hiện kết nối liên thông, đồng bộ, chia sẻ các dịch vụ dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ phiên bản 2.0

Hoàn thiện hạ tầng kết nối mạng tại các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, đảm bảo hệ thống mạng nội bộ ổn định, tốc độ cao và an toàn, bảo mật đáp ứng phát triển Chính phủ số.

Phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện tấn công và tự bảo vệ; phát hiện và xử lý các vấn đề mất an toàn, an ninh thông tin; thực hiện bảo vệ thông tin trên không gian mạng.

Hoàn thiện hạ tầng mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp 2 đảm bảo 100% các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có kết nối đến mạng Truyền số liệu chuyên dùng của Chính phủ (CPNET).

Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi Ipv6 của Bộ Nội vụ.

Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính phủ số của Bộ Nội vụ.

3. Phát triển nền tảng hệ thống

a) Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Nội vụ, thực hiện kết nối liên thông, đồng bộ, chia sẻ các dịch vụ dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Kiến trúc chính phủ điện tử Bộ Nội vụ phiên bản 2.0.

b) Xây dựng hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của bộ và kết nối với hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành an toàn mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia, hệ thống an ninh mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia.

c) Phát triển các hệ thống nền tảng cho phát triển Chính phủ số, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Nội vụ:

Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành do Bộ cung cấp, kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công của Bộ, Cổng Dịch vụ công Quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp và tổ chức.

Hoàn thiện trực liên thông văn bản nội bộ của Bộ Nội vụ, kết nối, liên thông gửi nhận văn bản điện tử với Trực liên thông văn bản Quốc gia.

Xây dựng kho dữ liệu điện tử (Data Lake) phục vụ quản lý tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ.

Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-cabinet).

Tiếp tục triển khai, đưa vào vận hành khai thác các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (HTTT/CSDL) có tính chất nền tảng, liên ngành, các CSDL chuyên ngành đáp ứng nhu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

4. Phát triển dữ liệu

a) Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ Chính phủ số của Bộ Nội vụ.

Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước.

Xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp ngành Nội vụ và Trung tâm điều hành thông minh của Bộ Nội vụ (IOC).

Xây dựng Đề án Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin để đánh giá, tiếp nhận ý kiến về kết quả cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030”.

Xây dựng “Hệ thống thông tin quản lý công tác Hợp tác quốc tế của Bộ Nội vụ”.

Tạo lập bộ cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng trên toàn quốc, bao gồm cả các dữ liệu khen thưởng được lưu trữ từ trước đến nay, làm cơ sở cho việc khai thác, sử dụng các dữ liệu thi đua, khen thưởng phục vụ công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trên môi trường internet.

Phối hợp với các địa phương cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu ngành tôn giáo: về chức sắc tôn giáo, cơ sở thờ tự tôn giáo. Trên cơ sở dữ liệu này sẽ triển khai xây dựng các bản đồ số hoá về tôn giáo.

Duy trì vận hành hệ thống phần mềm xử lý thông tin điều tra cơ sở hành chính và hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành nội vụ.

Triển khai, vận hành Cơ sở dữ liệu hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ cấp Trung ương.

Triển khai xây dựng và thực hiện Dự án “Lưu trữ tài liệu điện tử Phong Lưu trữ nhà nước Việt Nam”

Triển khai thực hiện Đề án “Thực hiện nhiệm vụ lưu trữ tài liệu lưu trữ điện tử của các cơ quan nhà nước”.

Xây dựng, triển khai Đề án Thẻ Công chức điện tử đảm bảo đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

Xây dựng Thư viện số nhằm lưu trữ, bảo quản tài liệu dưới dạng số; tăng khả năng chia sẻ, kết nối và phát triển tài nguyên số giữa thư viện với các đơn vị trực thuộc Bộ; kết nối, chia sẻ tài nguyên với Thư viện Quốc gia.

Dự án nâng cấp Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ đảm bảo bảo việc tối ưu, giảm thiểu các dịch vụ hành chính công thông qua việc bổ sung các dịch vụ công trực tuyến; Mở rộng khả năng cung cấp thông tin, phục vụ xã hội, các tổ chức, công dân, cán bộ, công chức viên chức thông qua việc gia tăng các trải nghiệm tương tác giữa các tổ chức, cá nhân qua nền tảng di động, mạng xã hội, thông tin đa kênh được thể hiện rõ bằng định lượng khả năng các tổ chức, công dân tham gia vào quá trình hoạch định chính sách của Bộ so với thời gian trước đây.

b) Xây dựng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của Bộ Nội vụ nhằm lưu trữ tập trung hướng tới hình thành kho dữ liệu dùng chung của Bộ.

Thiết kế kiến trúc dữ liệu tổng thể của Bộ Nội vụ đảm bảo nguyên tắc mỗi loại dữ liệu chỉ do một đầu mối cung cấp.

Thiết lập trung tâm dữ liệu điện tử dùng chung có thể chia sẻ, kết nối để tối ưu hóa việc khai thác và đảm bảo tính bảo mật đối với từng loại thông tin.

Tổ chức thu thập, số hóa và lập chỉ mục dữ liệu đã được số hóa, chuẩn hóa cấu trúc và chuyển đổi các dữ liệu thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ thành dữ liệu điện tử.

5. Phát triển ứng dụng, dịch vụ số

a) Phát triển Hệ thống tích hợp Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Nội vụ với các hệ thống xử lý nghiệp vụ chuyên ngành để cung cấp dịch vụ số, kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác.

b) Phát triển các dịch vụ công trực tuyến dựa trên nhu cầu của người dân và theo các sự kiện trong cuộc đời, người dân chỉ cung cấp thông tin một lần. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như trợ lý ảo, trả lời tự động...

c) Triển khai các kênh tương tác trực tuyến giữa Bộ Nội vụ và người dân.

d) Xây dựng khai thác vận hành hệ thống thông tin báo cáo của bộ kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thông kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ.

đ) Triển khai các hệ thống làm việc từ xa theo hướng thuê dịch vụ nhằm đa dạng hóa các hình thức làm việc phù hợp với các đối tượng, hoàn cảnh khác nhau...

e) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài Bộ Nội vụ.

g) Đẩy mạnh việc số hóa (áp dụng ISO điện tử) tại các quy trình nội bộ công việc giữa các đơn vị và với Văn phòng Bộ như cung cấp số liệu, đăng ký xe đi công tác, đăng ký phòng họp, đăng ký làm thêm giờ, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị,... để phục vụ mục tiêu xây dựng Bộ Nội vụ số.

h) Tổ chức triển khai, vận hành phần mềm quản lý văn bản điện tử của Bộ Nội vụ theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận, văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước

i) Xây dựng và thực hiện lưu trữ điện tử tại Lưu trữ cơ quan đáp ứng các yêu cầu của pháp luật và bảo đảm giải pháp tích hợp, kết nối liên thông để trích xuất, nộp lưu tài liệu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử thuộc nguồn nộp lưu.

k) Duy trì, cập nhật khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và yêu cầu phát triển Chính phủ số.

l) Vận hành hệ thống một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.....

m) Ứng dụng mạnh mẽ các công nghệ mới như: Điện toán đám mây (Cloud Computin), trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), chuỗi khối (Blockchain)... trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính phủ số của Bộ Nội vụ nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí và tối ưu hóa các quy trình xử lý công việc.

n) Ứng dụng Blockchain phục vụ quản lý và chống làm giả văn bằng, chứng chỉ trong cơ quan nhà nước.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Duy trì triển khai đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp: Lớp 1: Có đơn vị chuyên trách tại chỗ là Phòng Quản lý an toàn thông tin, Trung tâm Thông tin; Lớp 2 và 3: Tự thực hiện giám sát và kiểm tra, đánh giá; Lớp 4: Hệ thống hiện đã kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai xây dựng hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng theo quy định của pháp luật; chủ trì tổ chức thuê dịch vụ đảm bảo an ninh mạng; định kỳ tổ chức tập huấn, diễn tập bảo đảm an toàn thông tin phục vụ Chính phủ số của Bộ Nội vụ. Xây dựng các chính sách và quy định về vai trò và quyền khi truy cập dữ liệu ở các mức độ khác nhau.

Xây dựng các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin phục vụ phát triển Chính phủ số gồm: hệ thống giám sát, cảnh báo sớm về nguy cơ an ninh mạng; hệ thống hỗ trợ điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.

Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính phủ số Bộ Nội vụ.

Tham gia mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn an ninh mạng quốc gia và các chiến dịch bảo đảm an toàn thông tin mạng do Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối, phát động.

7. Danh mục nhiệm vụ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. Giải pháp

1. Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Nội vụ:

Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo; cán bộ công chức, viên chức của Bộ Nội vụ về Chính phủ số, Khung kiến trúc Chính phủ điện tử/Chính phủ số và bảo đảm an toàn an ninh mạng.

Tổ chức bồi dưỡng, huấn luyện đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin của Bộ về Chính phủ số, tạo lực lượng nòng cốt, lan tỏa kiến thức, kỹ năng cho phát triển Chính phủ số của Bộ Nội vụ.

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

2. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức bằng các hình thức phù hợp để phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Nhà nước cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Bộ Nội vụ và toàn thể xã hội về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số và chuyển đổi số.

3. Tăng cường hợp tác quốc tế, bao gồm các hoạt động hợp tác quốc tế trong phát triển công nghệ, Chính phủ điện tử/Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng (thăm quan, học tập, chia sẻ).

Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, ưu tiên các công nghệ theo xu hướng Cách mạng công nghiệp 4.0. Học

tập kinh nghiệm về xây dựng chính phủ điện tử, nhận chuyển giao và ứng dụng có hiệu quả các giải pháp, công nghệ của các quốc gia có nền công nghệ tiên tiến, các hãng công nghệ lớn và các đối tác quốc tế, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, không phụ thuộc vào một đối tác duy nhất, đặc biệt trong vấn đề an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo đảm không lộ lọt thông tin, bí mật quốc gia.

Thúc đẩy hợp tác quốc tế liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin và Chính phủ điện tử.

4. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ số phục vụ công tác quản lý, điều hành của Bộ.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 và Chính phủ điện tử phù hợp với điều kiện của Bộ Nội vụ, đáp ứng với nhu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

5. Thiết lập cơ chế theo dõi, giám sát, đánh giá, đo lường hiệu quả các dự án đầu tư dựa trên số liệu và chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo thực thi các mục tiêu trong triển khai Chính phủ điện tử, Chính phủ số của Bộ Nội vụ.

IV. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước bao gồm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển được cân đối hàng năm cho các đơn vị trong Bộ.

Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động từ các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật để phát triển Chính phủ số của Bộ Nội vụ; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

Ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, trung tâm dữ liệu, cơ sở dữ liệu quốc gia...

V. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công tại danh mục nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này, gắn kết với các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 151/QĐ-BNV ngày 25/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Nội vụ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 53/QĐ-BNV ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Nội vụ.

- Tái cấu trúc tổ chức, quy trình nghiệp vụ để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số vào mọi hoạt động của đơn vị, hướng tới số hóa toàn bộ hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Các đơn vị có trách nhiệm gửi báo cáo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, dự án định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn về Trung tâm Thông tin - Bộ Nội vụ để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Trung tâm Thông tin

Hướng dẫn các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ xây dựng báo cáo hàng năm hoặc đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này.

Kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch này; xây dựng báo cáo hàng năm hoặc đột xuất gửi Lãnh đạo Bộ, đề xuất các điều chỉnh nội dung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong Bộ.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức Bộ Nội vụ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

Triển khai đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo mô hình nhiều lớp, tuân thủ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan kiện toàn đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin trở thành đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số để tham mưu Lãnh đạo Bộ trong việc xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, chuyển đổi số của Bộ Nội vụ.

3. Văn phòng Bộ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ của Bộ Nội vụ theo hướng đơn giản hoá hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; cải cách chế độ báo cáo của Bộ Nội vụ. Phối hợp với Trung tâm Thông tin trong việc tổ chức đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Vụ Cải cách hành chính

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện cải cách hành chính.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số cải cách hành chính theo hướng gắn kết chặt chẽ phát triển Chính phủ số với hoạt động cải cách hành chính, Chính phủ số trở thành công cụ đặc lực thúc đẩy cải cách hành chính nhà nước.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin - Bộ Nội vụ tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính.

5. Vụ Kế hoạch – Tài chính

Trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch của các đơn vị, Vụ Kế hoạch – Tài chính tham mưu Lãnh đạo Bộ xem xét, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện theo quy định.

6. Vụ Công chức – Viên chức

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai xây dựng, khai thác vận hành Đề án cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

7. Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, cập nhật khung năng lực, chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin tích hợp kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Đưa nội dung đào tạo về kỹ năng số vào chương trình đào tạo quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc tương đương.

8. Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Thông tin tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo Kế hoạch này.

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Trung tâm Thông tin tham mưu, đề xuất với Hội đồng đánh giá, xếp loại của Bộ có hình thức đánh giá, xếp loại phù hợp đối với các đơn vị thực hiện tốt Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ chủ động phối hợp với Trung tâm Thông tin tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định./.

Phụ lục**Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện Kế hoạch phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số của Bộ Nội vụ giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030**

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
I	Hoàn thiện môi trường pháp lý			
1	Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Lưu trữ	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	Các đơn vị liên quan	2021 - 2022
2	Tham mưu Bộ Nội vụ Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 01/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Lưu trữ.	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
3	Tham mưu, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành thông tư quy định về lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử.	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
4	Tham mưu, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành thông tư quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức điện tử.	Vụ Công chức – Viên chức	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
5	Xây dựng, ban hành các văn bản liên quan đến tiêu chuẩn kỹ thuật của thẻ công chức điện tử cũng như các quy định về việc quản lý, sử dụng thẻ công chức điện tử; các quy định về mã hiệu, số hiệu cán bộ, công chức, viên chức...	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
6	Xây dựng và ban hành các quy chế, quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) tại Bộ Nội vụ.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
7	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định chế độ báo cáo, thống kê ngành Nội vụ trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
8	Rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ của Bộ Nội vụ theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc, trực thuộc bộ	2021 – 2025
9	Ban hành các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật kết nối, chia sẻ tích hợp các cơ sở dữ liệu của ngành Nội vụ	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 – 2025

II	Kiến toàn tổ chức bộ máy, nhân sự đảm bảo phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số			
1	Kiến toàn tổ chức bộ máy và nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin trở thành đơn vị chuyên trách về chuyên đổi số để triển khai Chính phủ số, chuyển đổi số của Bộ Nội vụ	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan	2021 – 2023
2	Xây dựng Đề án “Kiến toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước lĩnh vực văn thư, lưu trữ đáp ứng yêu cầu quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử của các cơ quan nhà nước”	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	Các đơn vị liên quan	2021-2025
3	Xây dựng tiêu chuẩn vị trí việc làm của cơ quan quản lý nhà nước ngành lưu trữ; đơn vị sự nghiệp lưu trữ; bộ phận văn thư, lưu trữ tại các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu thực hiện nghiệp vụ lưu trữ điện tử	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	Các đơn vị liên quan	2021-2025
III	Xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu số của Bộ Nội vụ			
1	Xây dựng CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.	Vụ Công chức – Viên chức	Văn phòng Bộ Trung tâm Thông tin	2021 - 2023
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu Ngành Nội vụ và Trung tâm điều hành thông minh của Bộ Nội vụ (IOC)	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	2021-2024
3	Xây dựng Đề án Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	2021-2025
4	Vận hành hệ thống thông tin phục vụ Hội nghị và chỉ đạo, điều hành công việc của Lãnh đạo Bộ	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	2024-2025
5	Xây dựng ISO điện tử	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	2021-2025
6	Xây dựng, khai thác vận hành hệ thống thông tin, báo cáo của Bộ kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	2021-2025
7	Triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin để đánh giá, tiếp nhận ý kiến về kết quả cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030”.	Vụ Cải cách hành chính	Các đơn vị liên quan	2021-2025

8	Triển khai, vận hành Cơ sở dữ liệu hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ cấp Trung ương.	Vụ Tổ chức phi chính phủ	Các đơn vị liên quan	2021-2025
9	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Các đơn vị liên quan	2021-2025
10	Nâng cấp dịch vụ công mức độ 3 trong lĩnh vực thi tuyển công chức của Bộ Nội vụ lên dịch vụ công mức độ 4, thời gian triển khai dự kiến trong năm 2021.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
11	Xây dựng “Hệ thống thông tin quản lý công tác Hợp tác quốc tế của Bộ Nội vụ”	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	2021-2025
12	Duy trì vận hành hệ thống phần mềm xử lý thông tin điều tra cơ sở hành chính	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị liên quan	2021 – 2025
13	Bổ sung Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành nội vụ	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị liên quan	2021 – 2025
14	Xây dựng bản đồ tôn giáo và bản đồ cơ sở thờ tự tôn giáo	Ban Tôn giáo Chính phủ	Các đơn vị liên quan	2022 - 2025
15	Xây dựng hệ thống bảo mật cơ sở dữ liệu và truy cập từ xa công thông tin điện tử	Ban Tôn giáo Chính phủ	Các đơn vị liên quan	2022 - 2024
16	Điện tử hóa cơ sở dữ liệu khen thưởng lưu trữ từ 02/9/1945 đến nay để có thể khai thác trực tuyến nhằm phục vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực thi đua, khen thưởng	Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
17	Vận hành, quản trị, nâng cấp, đổi mới công nghệ của phần mềm “Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành thi đua, khen thưởng trên toàn quốc”	Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
18	Xây dựng dự án Kho Lưu trữ tài liệu lưu trữ điện tử - không gian trung bày tài liệu lưu trữ quốc gia	Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước	Các đơn vị liên quan	2021-2025
19	Triển khai xây dựng và thực hiện Dự án “Lưu trữ tài liệu điện tử Phòng Lưu trữ nhà nước Việt Nam”	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
20	Xây dựng và triển khai thực hiện đề án thẻ Công chức, viên chức điện tử.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
21	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ đảm bảo bảo việc tối ưu, giảm thiểu các dịch vụ hành chính công thông qua	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025

	việc bổ sung các dịch vụ công trực tuyến; Mở rộng khả năng cung cấp thông tin, phục vụ xã hội, các tổ chức, công dân, cán bộ, công chức viên chức thông qua việc gia tăng các trải nghiệm tương tác giữa các tổ chức, cá nhân qua nền tảng di động, mạng xã hội, thông tin đa kênh được thể hiện rõ bằng định lượng khả năng các tổ chức, công dân tham gia vào quá trình hoạch định chính sách của Bộ so với thời gian trước đây.			
22	Xây dựng Thư viện số nhằm lưu trữ, bảo quản tài liệu dưới dạng số; tăng khả năng chia sẻ, kết nối và phát triển tài nguyên số giữa thư viện với các đơn vị trực thuộc Bộ; Kết nối, chia sẻ tài nguyên với Thư viện Quốc gia.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
23	Xây dựng kho dữ liệu điện tử (Data Lake) phục vụ quản lý tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
24	Xây dựng Cổng công bố dữ liệu mở của Bộ Nội vụ nhằm cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
25	Xây dựng nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu của Bộ Nội vụ (LGSP) kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với NGSP: Kết nối tích hợp các DVC của các đơn vị trực thuộc Bộ lên cổng DVC của Bộ Nội vụ; Kết nối, tích hợp các DVC của Bộ Nội vụ lên Cổng dịch vụ công Quốc gia	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
26	Duy trì, cập nhật khung Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và yêu cầu phát triển Chính phủ số	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
27	Nâng cấp Hệ thống thông tin tiếp nhận và trả lời phản ánh kiến nghị cử tri, cá nhân, tổ chức của Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
28	Xây dựng nền tảng đào tạo, bồi dưỡng, sát hạch, tuyển dụng, thi nâng ngạch trực tuyến trong các cơ quan nhà nước.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025

29	Xây dựng nền tảng lưu trữ thông tin, dữ liệu điện tử bằng công nghệ data lake và điện toán đám mây tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
30	Xây dựng nền tảng giám sát công vụ và hỏi đáp tự động (Chatbot) về hành chính của Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
31	Ứng dụng Blockchain phục vụ quản lý và chống làm giả văn bằng, chứng chỉ trong cơ quan nhà nước.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 - 2025
IV	Phát triển hạ tầng và đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng			
1	Xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi IP v6 tại Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
2	Xây dựng hạ tầng điện toán đám mây (Cloud), đám mây lai (Hybrid Cloud) đáp ứng phát triển dữ liệu của Chính phủ số	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
3	Xây dựng đề án đảm bảo an toàn an ninh thông tin của Bộ Nội vụ (SOC)	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
4	Rà soát, tái cấu trúc hạ tầng CNTT của Bộ Nội vụ” để nâng cao hiệu quả sử dụng hạ tầng CNTT của Bộ Nội vụ đồng thời nâng cấp hệ thống hạ tầng CNTT đảm bảo đủ năng lực để vận hành Chính phủ số Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021-2025
V	Bảo đảm kinh phí			
1	Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật để phát triển chính phủ số; tăng cường giải pháp thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc bộ	2021 – 2025
2	Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, trung tâm dữ liệu, cơ sở dữ liệu, các nền tảng ứng dụng, dịch vụ.	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc bộ	2021 – 2025
VI	Thông tin tuyên truyền và đào tạo, bồi dưỡng			

1	Thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, thành phố thông minh, đô thị thông minh...	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 – 2025
2	Rà soát, cập nhật khung năng lực, chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin tích hợp kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Đưa nội dung đào tạo về kỹ năng số vào chương trình đào tạo quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc tương đương. Tổ chức đào tạo, sát hạch, thi tuyển, thi nâng ngạch trực tuyến đảm bảo minh bạch, chất lượng	Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Các đơn vị liên quan	2021 – 2025
3	Bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo; cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ về Chính phủ số, Khung kiến trúc, Kiến trúc chính phủ điện tử/chính phủ số và bảo đảm an toàn an ninh mạng	Vụ Tổ chức cán bộ	Trung tâm Thông tin	2021 – 2025
4	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm	Vụ Tổ chức cán bộ	Trung tâm Thông tin	2021 – 2025
5	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn thể xã hội về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	2021 – 2025